

Số: 2616 /TCT-TNCN
V/v chính sách thuế TNCN.

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 10273/CT-TNCN ngày 27/4/2011 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc vướng mắc trong quá trình xử lý hoàn thuế. Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Đối với cá nhân nước ngoài cư trú tại Việt Nam có thu nhập chịu thuế phát sinh tại nước chưa ký Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam:

Tại Điểm 2.9, Mục II, Phần D, Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn: “Trường hợp thu nhập phát sinh tại nước ngoài đã tính và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân của nước ngoài thì được trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài. Số thuế được trừ không vượt quá số thuế phải nộp tính theo biểu thuế của Việt Nam tính phân bổ cho phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài. Tỷ lệ phân bổ được xác định bằng tỷ lệ giữa số thu nhập phát sinh tại nước ngoài và tổng thu nhập chịu thuế.”

Căn cứ vào hướng dẫn trên, trường hợp cá nhân nước ngoài cư trú tại Việt Nam trong năm có thu nhập chịu thuế phát sinh tại nước chưa ký Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam thì vẫn được trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài. Số thuế được trừ không vượt quá số thuế phải nộp tính theo biểu thuế của Việt Nam tính phân bổ cho phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài.

2. Đối với cá nhân người nước ngoài uỷ quyền cho một tổ chức, cá nhân Việt Nam làm thủ tục hoàn thuế TNCN:

a) Trường hợp giấy uỷ quyền được lập tại nước ngoài và bằng tiếng nước ngoài:

Tại Điểm 1, Điểm 3, Mục I Thông tư số 01/1999/TT-NG ngày 03/6/1999 của Bộ Ngoại giao: “Giấy tờ, tài liệu của nước ngoài trước khi sử dụng ở Việt Nam phải được hợp pháp hoá lãnh sự, trừ trường hợp pháp Luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác”

Căn cứ quy định trên, trường hợp giấy uỷ quyền được lập tại nước ngoài và bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hoá lãnh sự.

b) Trường hợp giấy uỷ quyền được lập tại Việt Nam và bằng tiếng Việt:

Thực hiện theo quy định của Hiệp định tránh đánh thuế hai lần. Theo đó để đảm bảo tính xác thực của tài liệu và thủ tục khi xảy ra tranh chấp pháp lý liên quan đến bên thứ ba thì:

- Trường hợp cá nhân người nước ngoài uỷ quyền cho một tổ chức, cá nhân Việt Nam làm thủ tục hoàn thuế TNCN; giấy uỷ quyền được lập tại Việt Nam và bằng tiếng Việt; tổ chức, cá nhân được uỷ quyền đề nghị hoàn thuế vào tài khoản của cá nhân nước ngoài nêu trên thì không phải công chứng, chứng thực Giấy uỷ quyền.

- Trường hợp cá nhân người nước ngoài uỷ quyền cho một tổ chức, cá nhân Việt Nam làm thủ tục hoàn thuế TNCN; giấy uỷ quyền được lập tại Việt Nam và bằng tiếng Việt; tổ chức, cá nhân được uỷ quyền đề nghị hoàn thuế vào tài khoản của đối tượng khác - không phải tài khoản của cá nhân người nước ngoài nêu trên thì phải công chứng, chứng thực Giấy uỷ quyền.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Hà Nội được biết ./ ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Vụ Pháp chế (TCT); 02b;
- Lưu: VT, TNCN. ☐

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương